

Số: 20 /QĐ-MN/TT

Tiên Thắng, ngày 30 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai các khoản thu năm học 2023-2024**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TOÀN THẮNG**

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 55/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo ban hành Ban đại diện CMHS, quản lý sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện;

Căn cứ Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND của HĐND Thành Phố ngày 09/12/2019 có hiệu lực từ ngày 01/7/2020 của HĐND Thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 2100/SGDDĐT-MN ngày 14/7/2020 của Sở GD&ĐT về việc triển khai hỗ trợ học phí cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng Nhân dân Thành phố, quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải phòng năm học 2023-2024; Hướng dẫn số 03/HDLS-GDDĐT-TC ngày 22/8/2023 của Liên Sở: Giáo dục và Đào tạo và Tài chính về thực hiện thu và chi sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải phòng năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Hướng dẫn liên sở số 03/HDLS-GDDĐT-STC ngày 22/8/2023 của Liên

Sở GD&ĐT và Sở Tài chính về Thực hiện thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Công văn số 2368/SDGGDT - KHTC ngày 31/8/2023 của Sở giáo dục và đào tạo về việc thực hiện thu học phí, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo năm học 2023 -2024;

Căn cứ vào cuộc họp Ban giám hiệu - Ban đại diện cha mẹ trẻ em ngày 28/9/2023, họp phụ huynh học sinh ngày 29/9/2023;

Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của trường, năm học 2023-2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công khai các khoản thu năm học 2023-2024 của trường mầm non Toàn Thắng (có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Hình thức công khai: Công khai đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh có con học tại trường trên bảng tin và website của nhà trường

**Điều 3.** Ban giám hiệu, các bộ phận, Kế toán trường Mầm non Toàn Thắng, các cơ quan có liên quan căn cứ quyết định thi hành. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- Phòng TC-KH;
- CBGVNV, phụ huynh;
- Lưu: VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Đào Thị Thoáng**

**DANH SÁCH CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2022-2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20/QĐ-MNTT, ngày 30/9/2023 của trường  
Mầm non Toàn Thắng)

| Stt  | Nội dung thu                     | Số tiền  | Ghi chú   |
|--|----------------------------------|--|---|
| <b>I. THU BẮT BUỘC</b>                               |                                  |  |   |
| 1  | Tiền học phí                     | 100.000d/ cháu /tháng  | Học sinh được hỗ trợ theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND thành phố Hải Phòng về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Nên nhà trường không thực hiện thu trực tiếp từ phụ huynh. |
| <b>II. THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC</b> |                                  |  |   |
| 1  | Tiền ăn bán trú, chất đốt        | - Tiền ăn: 20.000d/cháu/ ngày<br>- Chất đốt (Gas): 2.000d/ ngày  | Thu theo số ngày thực ăn của trẻ  |
| <b>Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú</b>        |                                  |  |   |
| 2  | + Đối với trẻ tuyển mới          | 300.000d/cháu/năm  | Thu theo năm  |
|  | + Đối với trẻ học tiếp           | 200.000d/cháu/năm  |   |
| 3  | Hỗ trợ người nấu ăn              | 85.000d/cháu/tháng   | Thu theo tháng  |
| 4  | Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính | 10.000d/cháu/ngày  | Thu theo ngày thực học của trẻ  |
| 5  | Tiền trông trẻ ngày thứ 7        | 30.000d/ cháu/ngày   | Theo nhu cầu của phụ huynh tự nguyện đăng ký gửi trẻ ngày thứ 7. Thu theo số ngày thứ 7 thực học  |
| <b>III. THU HỘ PHỤ HUYNH</b>                         |                                  |  |   |
| 1  | Quỹ lớp                          | Thu trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh để đảm bảo các hoạt động của trẻ và của Ban đại diện trong năm học |   |

- Các khoản thu theo số ngày, tháng thực học của trẻ.

TRƯỜNG  
HIỆU TRƯỞNG  
Đào Thị Thoáng